

Số: 8538 /QCPH-STP-TAND
-CTHADS-HTTTM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUY CHẾ

Phối hợp trong quản lý nhà nước về hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân ngày 24 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Trọng tài thương mại ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ Nghị định số 124/2018/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Trọng tài thương mại;

Trên cơ sở thực tiễn hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố và Hội Trọng tài thương mại Thành phố thống nhất ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước về hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan trong công tác quản lý hoạt động trọng tài thương mại và công tác nâng cao hiệu quả hoạt động hành nghề trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Các nội dung khác liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại không được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo Luật Trọng tài thương mại và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Tư pháp Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Hội Trọng tài thương mại Thành phố.

2. Các Trung tâm trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố.

3. Cá nhân, tổ chức có liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

2. Công tác phối hợp thực hiện thường xuyên, kịp thời, chủ động, chặt chẽ, hiệu quả.

3. Tôn trọng và tạo điều kiện hỗ trợ lẫn nhau nhằm đảm bảo các hoạt động phối hợp được triển khai thực hiện thống nhất, thường xuyên, kịp thời, hiệu quả và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cá nhân, tổ chức và cơ quan khác.

4. Đảm bảo chế độ bảo mật thông tin theo quy định.

5. Bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi ngành, Hội Trọng tài thương mại và sự chỉ đạo tập trung, thống nhất của Ủy ban nhân dân Thành phố trong công tác quản lý nhà nước tại địa phương, Tòa án nhân dân Tối cao trong công tác xét xử và Bộ Tư pháp trong công tác thi hành án dân sự.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi thông tin trực tiếp, trao đổi thông tin bằng văn bản.

2. Tổ chức bằng các hình thức khác phù hợp theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG, TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ hoạt động trọng tài thương mại

1. Sở Tư pháp Thành phố cung cấp các thông tin:

a) Thông tin về việc đăng ký hoạt động, việc lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện, danh sách trọng tài viên của Trung tâm trọng tài đến các cơ quan, đơn vị phối hợp.

b) Thông tin về xử lý vi phạm liên quan đến hoạt động trọng tài thương mại, bao gồm: kết luận và kết quả xử lý của cơ quan có thẩm quyền đối với Trung tâm trọng tài, Trọng tài viên có hành vi vi phạm quy định của pháp luật về trọng tài thương mại và pháp luật chuyên ngành khác.

c) Các báo cáo, thông tin thống kê liên quan đến công tác quản lý và hỗ trợ cho hoạt động trọng tài trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

d) Định kỳ, Sở Tư pháp Thành phố có trách nhiệm đăng tải danh sách các Trung tâm trọng tài thương mại, danh sách các Trọng tài viên đang hành nghề trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp Thành phố và cung cấp cho các cơ quan, đơn vị phối hợp khi có đề nghị.

đ) Tình hình khó khăn, vướng mắc trong quản lý hoạt động trọng tài thương mại.

e) Thông tin về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ Trọng tài thương mại cho các cơ quan, đơn vị liên quan (Viện Khoa học pháp lý trọng tài ARI, doanh nghiệp, báo chí...) để giới thiệu, phổ biến hoạt động trọng tài thương mại.

2. Tòa án nhân dân Thành phố cung cấp các thông tin:

a) Thông báo thụ lý đơn yêu cầu hủy phán quyết, quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của Hội đồng trọng tài cho các cơ quan, đơn vị phối hợp theo quy định pháp luật.

b) Quyết định hủy hoặc không hủy phán quyết trọng tài (bị khởi kiện tại tòa án)

3. Cục Thi hành án dân sự Thành phố cung cấp thông tin:

Thông báo kết quả thi hành phán quyết trọng tài, quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của Hội đồng trọng tài cho các cơ quan, đơn vị phối hợp.

4. Hội Trọng tài thương mại Thành phố và Trung tâm trọng tài cung cấp thông tin:

a) Việc kết nạp, khai trừ hội viên; khen thưởng, xử lý kỷ luật hội viên; việc tuân thủ quy định pháp luật về Trọng tài thương mại, Điều lệ Hội Trọng tài thương mại của hội viên.

b) Việc thực hiện các biện pháp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ Trọng tài viên, việc tổ chức tọa đàm, hội nghị, hội thảo, lớp bồi dưỡng liên quan đến kỹ năng trọng tài, kiến thức pháp luật và kinh nghiệm trong giải quyết các tranh chấp thương mại cho trọng tài viên và doanh nghiệp.

c) Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hội viên; các thông tin về Trung tâm trọng tài, Trọng tài viên bị khởi kiện; Trọng tài viên bị khởi tố, truy tố, xét xử.

d) Các thông tin về số liệu, tình hình hoạt động của Trung tâm trọng tài.

Điều 6. Phối hợp về thông tin báo cáo hoạt động Trọng tài thương mại

Định kỳ hàng năm, Trung tâm trọng tài thực hiện việc báo cáo về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại cho Sở Tư pháp; Sở Tư pháp có trách nhiệm báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức và hoạt động Trọng tài thương mại.

Ngoài báo cáo định kỳ, trong trường hợp đột xuất, Sở Tư pháp báo cáo về tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại tại địa phương theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bộ Tư pháp.

Điều 7. Thực hiện việc giám sát, xác minh, xử lý thông tin giám sát Trọng tài viên thương mại và hoạt động Trọng tài thương mại

Khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật của Trọng tài viên, Trung tâm trọng tài mà không thuộc thẩm quyền xử lý thì các cơ quan, đơn vị kịp thời chuyển cho cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm. Cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm có trách nhiệm thông tin đến cơ quan chuyên vụ việc theo quy định pháp luật.

Trung tâm trọng tài chủ động phối hợp với Sở Tư pháp giám sát Trọng tài viên trong việc tuân thủ quy định pháp luật về Trọng tài thương mại, Điều lệ Hội Trọng tài thương mại.

Điều 8. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Tư pháp Thành phố

a) Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn Thành phố.

b) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện các nhiệm vụ được quy định theo quy chế này.

c) Hàng năm, tùy theo tình hình thực tế, chủ trì, phối hợp với các cơ quan còn lại tổ chức họp liên ngành để đánh giá việc tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc nhằm có giải pháp tháo gỡ hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

d) Đôn đốc, theo dõi, đánh giá về công tác phối hợp.

2. Tòa án nhân dân Thành phố

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện các nhiệm vụ được quy định theo quy chế này.

b) Hàng năm, tùy theo tình hình thực tế, phối hợp với các cơ quan còn lại họp liên ngành để đánh giá việc tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc nhằm có giải pháp tháo gỡ hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

3. Cục Thi hành án dân sự Thành phố

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện các nhiệm vụ được quy định theo quy chế này.

b) Hàng năm, tùy theo tình hình thực tế, phối hợp với các cơ quan còn lại hợp liên ngành để đánh giá việc tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc nhằm có giải pháp tháo gỡ hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

4. Hội Trọng tài thương mại Thành phố

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện các nhiệm vụ được quy định theo quy chế này.

b) Hàng năm, lập danh sách Trọng tài viên và kế hoạch hoạt động của Hội Trọng tài thương mại Thành phố gửi Sở Tư pháp Thành phố để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp Thành phố, đồng thời gửi đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Hội.

c) Hàng năm, tùy theo tình hình thực tế, phối hợp với các cơ quan còn lại tổ chức hợp liên ngành để đánh giá việc tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại, nắm bắt những khó khăn, vướng mắc nhằm có giải pháp tháo gỡ hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Triển khai thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức quy định tại Điều 2 và các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế.

2. Đơn vị đầu mối xây dựng Quy chế phối hợp: Sở Tư pháp Thành phố.

3. Sở Tư pháp Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Hội Trọng tài thương mại Thành phố định kỳ đánh giá việc thực hiện Quy chế, trao đổi thông tin kịp thời để góp phần thực hiện có hiệu quả Quy chế này.

4. Việc gửi thư điện tử được thực hiện thông qua các địa chỉ gồm: Sở Tư pháp Thành phố (btpp.stp@tphcm.gov.vn), Tòa án nhân dân Thành phố (tand@tphcm.gov.vn), Cục Thi hành án dân sự Thành phố (hochiminh@moj.gov.vn) và Hội Trọng tài thương mại Thành phố (luatsuhau@legalvn.com và vutrongkhang@gmail.com).

Điều 10. Thống nhất về việc bảo mật và cung cấp, trao đổi thông tin

Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Hội Trọng tài thương mại Thành phố có trách nhiệm cung cấp, trao đổi thông tin thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình theo yêu cầu của mỗi bên.

Việc bảo mật và cung cấp, trao đổi thông tin liên quan đến công tác chuyên môn được thực hiện theo quy định của từng ngành và quy định pháp luật.

Điều 11. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Quy chế phối hợp được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan hàng năm theo quy định pháp luật và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Sở Tư pháp Thành phố, Tòa án nhân dân Thành phố, Cục Thi hành án dân sự Thành phố, Hội trọng tài thương mại Thành phố kịp thời đề xuất và phối hợp sửa đổi, bổ sung Quy chế./.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

**KT. CHÁNH ÁN
PHỔ CHÁNH ÁN**



Nguyễn Thị Thùy Dung

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ THÀNH PHỐ

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHỔ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Hà

**TM. HỘI TRỌNG TÀI
THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ**

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hậu

SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ

**KT. GIÁM ĐỐC
PHỔ GIÁM ĐỐC**



Phan Thanh Tùng

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân Thành phố (để b/c);
- Cục BTTP - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp Thành phố;
- Tòa án nhân dân Thành phố;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố;
- Hội Trọng tài thương mại Thành phố;
- Các tổ chức trọng tài thương mại;
- Lưu: VT, BTTP/N.A.